

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 19/2018/HS-ST

Ngày: 09-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông La Văn Việt

- Bà Trương Thị Kim Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đính - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1987 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 3, ấp T, xã X, huyện M, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Ấp N1, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Mua bán; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị H1 (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị H2 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị khởi tố điều tra và bị bắt tạm giam từ ngày 02/01/2018 cho đến nay. (có mặt).

Người bị hại: Bà Đào Xuân P, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp N2, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp N1, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H cùng vợ tên Nguyễn Thị H2 kinh doanh bán sạp thịt heo tại chợ thuộc ấp N1, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An. Vào lúc 15 giờ 30 phút, ngày 30/8/2017, do có mâu thuẫn với bà Đào Xuân P là người cùng bán sạp thịt heo gần sạp với bị cáo nên trong lúc trong người có uống rượu, bị cáo có ý định dùng dao chém bà P để dần mặt. Bị cáo H cầm lấy 2 con dao lưỡi bầu đi qua chém bà P; bà P bỏ chạy, bị cáo rượt đuổi theo khoảng 10m thì đuổi kịp, bị cáo dùng tay phải cầm dao chém 01 cái vào lưng bà P, bà P tiếp tục chạy bị té ngã nằm xấp xuống đồng rác, bị cáo chạy đến cầm dao trên tay phải chém nhiều cái vào người bà P, bà P bị thương tích tại vùng đầu, lưng, hông và trên hai tay được mọi người đưa đi cấp cứu điều trị tại bệnh viện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 con dao bằng sắt dài 40,5cm; lưỡi dao dài 29cm; cán bằng sắt tròn dài 11,5cm; bản rộng 8cm hẹp là 4cm.

01 con dao bằng sắt dài 40,5cm; lưỡi dao dài 28,5cm; cán bằng sắt tròn dài 12cm; bản rộng 8,5cm hẹp là 4cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 203 ngày 03/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo vết thương vùng đỉnh đầu kích thước 03cm x 0,1cm, sẹo lành.
- 01 sẹo vết thương vùng lưng hình chữ T kích thước 23cm x 0,2cm, sẹo lành.
- 01 sẹo vết thương cánh tay phải, kích thước 5,2cm x 0,1cm, sẹo lành.
- 01 sẹo vết thương cánh tay trái, kích thước 3cm x 0,1cm, sẹo lành.
- 01 sẹo vết thương hông trái, kích thước 10cm x 0,3cm.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đào Xuân P là 12%.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 02 năm 2018 truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Văn H gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H với mức hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Đào Xuân P yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền là 48.634.000đồng. Bị cáo Nguyễn Văn H và gia đình đã nộp bồi thường khắc phục cho bà P số tiền 12.000.000đồng. Trước tòa, bị cáo H đồng ý tiếp tục bồi thường theo yêu cầu của bà P số tiền 36.634.000đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Về tang vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm; lưỡi dao dài 29cm; cán bằng sắt tròn dài 11,5cm; bản rộng 8cm hẹp là 4cm;
- 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm; lưỡi dao dài 28,5cm; cán bằng sắt tròn dài 12cm, bản rộng 8,5cm hẹp là 4cm;

Tại phiên Tòa, bị cáo hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại bà Đào Xuân P trình bày: Bà không có mâu thuẫn gì đối với bị cáo H. Ngày 30/8/2017, bà không biết nguyên nhân thế nào mà bị cáo H dùng dao chém gây thương tích tại vùng đầu, lưng, mông và trên hai tay của bà dẫn đến bị tổn thương sức khỏe với tỷ lệ là 12%. Bà yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản gồm: chi phí điều trị vết thương, tổn hại sức khỏe và tinh thần, thu nhập thực tế bị mất của bà và người nuôi bệnh trong thời gian bà nằm bệnh, tổng số tiền là 48.634.000đồng; gia đình bị cáo H đã bồi thường cho bà số tiền 12.000.000đồng. Nay bà yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền còn lại là 36.634.000đồng. Về trách nhiệm hình sự, bà đề nghị Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật. Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, bà không đồng tình vì không đủ sức răn đe đối với bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H2 trình bày: Bà là vợ của bị cáo Nguyễn Văn H. Ngày 30/8/2017, bị cáo H gây thương tích cho bà P. Bà đã thay bị cáo H bồi thường cho bà P số tiền 12.000.000 đồng. Nay bà không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng có mặt tại hiện trường, phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của người bị hại Đào Xuân P và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; cụ thể như sau: Vào ngày 30/08/2017, tại chợ sạp bán thịt heo thuộc ấp N1, xã Đ, huyện H, tỉnh Long An, do bị cáo Nguyễn Văn H có mâu thuẫn với bà Đào Xuân P là người bán sạp thịt heo gần với bị cáo nên bị cáo H có hành vi dùng dao loại chặt thịt, xương heo (là loại hung khí nguy hiểm) chém vào người của bà Đào Xuân P, gây thương tích tại vùng đầu, lưng, mông và trên hai tay của bà P, bà P bị tổn thương sức khỏe với tỷ lệ là 12%.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận, bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung dùng hung khí nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định hình phạt nhẹ hơn, do đó căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H bị truy tố xét xử theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Văn H với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo Nguyễn Văn H gây ra là nguy hiểm. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bà Đào Xuân P mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe và thấy trước hậu quả của hành vi đó là sẽ gây thương tích cho bà P nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị

cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục bồi thường một phần về trách nhiệm dân sự cho bị hại. Ngoài ra bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần. Tuy nhiên cũng cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, do đó xét đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét ý kiến của người bị hại bà Đào Xuân P không đồng ý với đề nghị về mức hình phạt của Viện kiểm sát, xét thấy bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, biết ăn năn hối hận cũng đã khắc phục một phần hậu quả, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như vừa trình bày trên; do đó mức hình phạt do Viện kiểm sát đề nghị cũng đã có tác dụng răn đe đối với bị cáo.

[6]. Về tang vật chứng: 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm, lưỡi dao dài 29cm, cán bằng sắt tròn dài 11,5cm, bản rộng 8cm hẹp là 4cm; 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm, lưỡi dao dài 28,5cm, cán bằng sắt tròn dài 12cm, bản rộng 8,5cm hẹp là 4cm là công cụ bị cáo H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trước tòa, bà P yêu cầu bị cáo H bồi thường tiếp số tiền 36.634.000đồng. Bị cáo H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà P. Xét sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2018) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Về tang vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm, lưỡi dao dài 29cm, cán bằng sắt tròn dài 11,5cm, bản rộng 8cm hẹp là 4cm; 01 con dao bằng sắt dài 40,5cm, lưỡi dao dài 28,5cm, cán bằng sắt tròn dài 12cm, bản rộng 8,5cm hẹp là 4cm.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/02/2018.

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn H và bị hại Đào Xuân P. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường cho bà Đào Xuân P số tiền 36.634.000đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.832.000đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách NH2 nước.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.”

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

